1. Quy ước cách comment
   1. Comment cho file:

Đầu mỗi tập tin chứa mã nguồn cần có thông tin về: Tên file, ngày tạo, tác giả và một số mô tả đặc biệt nếu có. Loại comment này có dạng sau:

/\*

\* Tên file: BusDotThi.cs

\* Người viết: nguyễn Minh Bình

\* Ngày viết: 22/04/2010

\*

\*/

* 1. Comment cho class

Đầu mỗi lớp phải có thông tin về các chức năng chính của lớp đó. Ngoài ra nếu có các lưu ý đặc biệt về cách sử dụng thì cũng sẽ trình bày ở đây.

Ví dụ:

/\*

\* Lớp BusDotThi nhận các yêu cầu xử lý từ tầng GUI và gọi các phương thức

\* tương ứng ở tầng DAO để thực hiện xử lý sau khi đã kiểm tra hợp lệ các yêu cầu

\* nghiệp vụ. Những xử lý mà lớp BusDotThi chịu trách nhiệm là xử lý liên quan đến

\* đối tượng DotThi, bao gồm: lấy danh sách các đợt thi, lấy thông tin chi tiết một

\* đợt thi, tìm kiếm, sắp xếp đợt thi...

\*/

* 1. Comment cho phương thức

Đầu mỗi phương thức cần phải có thông tin về chức năng của phương thức, các lưu ý quan trọng liên quan tới phương thức, mô tả các tham số đầu vào và dữ liệu đầu ra, theo định dạng:

/// <summary>

/// Mô tả chức năng

/// </summary>

/// <param name="tenDT">mô tả tham số</param>

/// <returns>mô tả kiểu dữ liệu trả về</returns>

* 1. Comment cho một khối xử lý

Đối với một số đoạn code xử lý cho một chức năng cụ thể, do tính chất quan trọng hoặc có khả năng gây khó hiểu, hiểu sai cho người đọc thì cần có các comment ở đầu đoạn code đó. Ví dụ:

//Lấy danh sách các đợt thi có cùng ngày thi

DaoDotThi dDotThi = new DaoDotThi();

lst = dDotThi.getListDataByngayThi(ngayThi);

1. Quy ước cách đặt tên đối tượng
   1. Tên lớp, bảng dữ liệu

Tất cả các lớp đối tượng, bảng dữ liệu trong cơ sở dữ liệu được đặt tên theo quy tắt viết hoa chữ cái đầu từ, tên không có khoảng trắng và ký tự gạch dưới, không có các ký tự đặc biệt, không bắt đầu bằng chữ số.

Ví dụ:

* các tên hợp lệ: TenLop, BusDotThi, MyConstant,…
* các tên không hợp lệ: tenLop, 123Dzo!, Ten\_Lop, My\*Class,…
  1. Tên phương thức, thuộc tính của bảng dữ liệu…

Tên các phương thức, hàm, tên thuộc tính dữ liệu được đặt theo quy tắc viết thường từ đầu tiên, các từ tiếp theo viết hoa đầu từ. Ngoài ra tên không có khoảng trắng và ký tự gạch dưới, không có các ký tự đặc biệt, không bắt đầu bằng chữ số.

Ví dụ: timKiemDotThi, veSoDoGantt, …

* 1. Tên biến
* Biến thành viên của lớp đối tượng được đặt theo quy cách:

“m\_” + <viết tắt kiểu dữ liệu> + <tên chính>

* Biến cục bộ được đặt theo quy cách:

<viết tắt kiểu dữ liệu> + <tên chính>

Ngoài ra tên biến còn tuân theo các quy định đặt tên của phương thức.

Kiểu dữ liệu viết tắt được căn cứ trong bảng sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Viết tắt | Tên kiểu | Viết tắt | Tên kiểu |
| i | int | l | long |
| b | bool | Str | String |
| Arr | Mảng |  |  |

(còn nhiều quá, HA liệt kê thêm giùm nha)

Ví dụ:

* Biến thành viên: m\_iSoLuongThiSinh, m\_strTenDotThi, m\_arrDanhSachDotThi…
* Biến cục bộ: strCongViec, iKhoiLuongCongViec, bTreHan…
  1. Tên hằng số

Tên hằng số được đặt theo quy tắc: viết hoa tất cả các chữ cái, mỗi từ cách nhau bằng dấu gạch dưới (\_). Tên hằng số không được chứa các ký tự đặt biệt, không bắt đầu bằng chữ số.

Ví dụ: HANG\_SO, KICH\_THUOC\_CUA\_SO,…